

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)
I	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật của sản phẩm in	
1.1	Cam kết (trong đó có đề xuất đầy đủ thông số kỹ thuật) cung cấp số công tác theo yêu cầu về kỹ thuật, maket sản phẩm quy định tại Mục 3, Chương V phần 2 E-HSMT.	Đạt
	Không có cam kết (hoặc có nhưng không đề xuất đầy đủ thông số kỹ thuật) cung cấp số công tác theo yêu cầu về kỹ thuật, maket sản phẩm quy định tại Mục 3, Chương V phần 2 E-HSMT.	Không đạt
1.2	Cung cấp ảnh chụp, mẫu số công tác đảm bảo kỹ thuật theo kỹ thuật và mẫu maket quy định tại Mục 3, Chương V phần 2 E-HSMT ⁽¹⁾	Đạt
	Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ ảnh chụp và mẫu số công tác không đúng, đảm bảo kỹ thuật theo mẫu maket quy định tại Mục 3, Chương V phần 2 E-HSMT ⁽¹⁾	Không đạt
II	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện	
1	<p>- Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện một cách đầy đủ, hợp lý, khả thi, đúng quy trình, quy phạm và yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT đối với các công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Công tác in sản phẩm;+ Đóng gói, vận chuyển, bàn giao, nghiệm thu sản phẩm;+ Giải pháp xử lý khi có phát hiện sản phẩm mà nhà thầu bàn giao không đạt yêu cầu kỹ thuật.+ Đảm bảo an ninh thông tin. <p>- Giải pháp kỹ thuật phải thể hiện chi tiết các bước tiến hành, các nguồn lực phục vụ cho công việc in bao gồm: việc bố trí máy móc thiết bị (trong đó thể hiện rõ thông số kỹ thuật của thiết bị phục vụ in), vật tư, nguyên liệu, nhân lực phù hợp với tiến độ thực hiện do nhà thầu đề xuất kèm theo các tài liệu chứng minh cho các nội dung đã đề xuất và khả năng huy động các nguồn lực đó.</p>	Đạt
	Bản trình bày chi tiết phương án triển khai thực hiện không đáp ứng đầy đủ các nội dung nêu trên	Không đạt
2	Có biện pháp bảo đảm chất lượng đối với nguyên vật liệu	Đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)
	đầu vào sử dụng cho gói thầu (giấy in, mực in) và sản phẩm in sau khi thành phẩm.	
	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi	Không đạt
III	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	
	Nhà thầu có tài liệu chứng minh các nội dung sau (còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu): + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp. + Giấy phép hoạt động in do cơ quan có thẩm quyền cấp phép.	Đạt
	Nhà thầu không có tài liệu nêu trên hoặc có nhưng không còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu	Không đạt
IV	Tiến độ thực hiện gói thầu	
1	Thời gian thực hiện gói thầu là ≤ 20 ngày	Đạt
	Thời gian thực hiện gói thầu > 20 ngày	Không đạt
2	Bảng tiến độ thực hiện gói thầu thể hiện chi tiết cho từng công việc, trong đó có ghi thời gian từ khi bắt đầu tới khi hoàn thành hợp đồng. Thời gian bắt đầu, kết thúc cho một công việc. Thời gian thực hiện thể hiện theo tuần/tháng.	Đạt
	Không có bảng tiến độ thực hiện gói thầu hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3	Các Bảng, Biểu tiến độ đảm bảo tính tuần tự, liên tục, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện dịch vụ.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên	Không đạt
V	Bảo hành	
	- Nhà thầu phải cam kết có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, cung cấp sản phẩm thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác cho chủ đầu tư. - Trong thời gian bảo hành, nếu phát hiện sản phẩm in bị lỗi về kỹ thuật (hư hỏng, khiếm khuyết, lỗi do in ấn bị mờ, nhòe chữ đọc không rõ nét...) Chủ đầu tư sẽ có văn bản thông báo tới Nhà thầu. Trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhà thầu nhận được thông báo, nhà thầu phải thay đổi mới 100%.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
VI	Biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	
	- Có giải pháp, phương án kỹ thuật chi tiết bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy trong	Đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)
	<p>quá trình thực hiện in ấn, lưu kho.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cung cấp cùng E-HSDT tài liệu chứng minh về nhà xưởng để thực hiện hoạt động in ấn: + Tài liệu chứng minh quyền sử dụng (trường hợp nhà xưởng thuộc quyền sử dụng của nhà thầu) hoặc hợp đồng cho thuê (trường hợp nhà xưởng do nhà thầu đi thuê); + Tài liệu về việc thực hiện đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành của pháp luật về PCCC đối với cơ sở hoạt động in kèm theo Giấy tờ kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm gần nhất so với thời điểm đóng thầu (trường hợp cơ sở thuộc diện phải được kiểm tra về an toàn PCCC) 	
	<p>Thuộc 01 trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có giải pháp, phương án kỹ thuật chi tiết bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình thực hiện in ấn, lưu kho hoặc có nhưng không khả thi, không đúng theo quy định của pháp luật hiện hành. - Không có tài liệu chứng minh về nhà xưởng để thực hiện hoạt động in ấn theo yêu cầu nêu trên 	Không đạt
V	<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	
	<p>Nhà thầu có đầy đủ cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có hợp đồng nào bị chủ đầu tư đánh giá là chậm tiến độ hợp đồng; và - Nhà thầu không có hợp đồng nào bị chủ đầu tư đánh giá là hàng hóa không đảm bảo chất lượng; và - Nhà thầu không có hợp đồng nào bị chủ đầu tư đánh giá là vi phạm hợp đồng, hoặc bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. 	Đạt
	<p>Nhà thầu không có đầy đủ các cam kết; hoặc Nhà thầu có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá là chậm tiến độ hợp đồng; hoặc Nhà thầu có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá là hàng hóa không đảm bảo chất lượng; hoặc Nhà thầu có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá là vi phạm hợp đồng, hoặc bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu</p>	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Đạt/Không đạt)
Kết luận		
	Tất cả các nội dung được đánh giá là Đạt	Đạt
	Có 01 nội dung được đánh giá là Không đạt	Không đạt

Ghi chú (1):

- Mẫu số công tác nhà thầu cung cấp là mẫu hoàn chỉnh, phải đảm bảo thống nhất, đáp ứng các yêu cầu của kỹ thuật và maket số nêu tại Mục 3 Chương V E-HSMT (nội dung hình ảnh, tư liệu do Chủ đầu tư cung cấp sẽ thể hiện theo mẫu maket).

- Trường hợp tất cả các mẫu sản phẩm đáp ứng yêu cầu E-HSMT thì sẽ được giữ lại và dùng làm căn cứ để kiểm tra hàng hóa nhà thầu cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà thầu không trúng thầu phải liên hệ Chủ đầu tư để nhận lại mẫu. Sau thời gian trên Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm đến việc hoàn trả mẫu cho nhà thầu.

- Chủ đầu tư sẽ không chịu bất kỳ chi phí phát sinh nào trong việc cung cấp mẫu của nhà thầu.

- Cách thức cung cấp mẫu:

+ Chụp ảnh mẫu số công tác đính kèm cùng E-HSMT của nhà thầu.

+ Trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu, nhà thầu có trách nhiệm cung cấp mẫu số tới Chủ đầu tư, Chủ đầu tư và nhà thầu sẽ lập Biên bản bàn giao mẫu theo quy định.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.